

DÂN TỘC CỐNG



Tên gọi khác: Xăm Khổng, Mông Nhé, Xá Xeng

Nhóm ngôn ngữ: Tạng - Miến

Dân số: 1.300 người.

Cư trú: Huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu. Hiện nay, phần lớn người Cống cư trú ven sông Đà.

Đặc điểm kinh tế

Người Cống sống chủ yếu bằng nghề làm nương rẫy, canh tác theo lối phát rừng, đốt, chọc lỗ tra hạt giống. Gần đây, đồng bào đã làm nương bằng cuốc và sử dụng trâu, bò làm sức kéo. Nhiều thức ăn của đồng bào là tìm kiếm ở trong rừng, kiếm cá dưới suối chủ yếu bắt bằng tay hoặc bả thuốc độc lá cây.

Phụ nữ Cống không biết nghề dệt, chỉ trồng bông đem đổi lấy vải. Song nam nữ đều đan lát giỏi, có nghề đan chiếu mây nhuộm đỏ.

Tổ chức cộng đồng

Mỗi họ của người Cống có một trưởng họ, có chung một kiềng cũ, có chung quy định về chỗ đặt bàn thờ tổ tiên và cách cúng bái. Trong từng gia đình, người chồng, người cha giữ vai trò đứng đầu, khi người cha chết thì con trai cả thay thế.

Hôn nhân gia đình

Trước kia chỉ trai gái người Cống mới lấy nhau, nay đã có một số dâu rể là người Thái, Hà Nhì... Theo phong tục Cống, người cùng họ phải cách nhau bảy đời mới được lấy nhau. Việc cưới xin do nhà trai chủ động. Sau lễ dạm hỏi, chàng trai bắt đầu ở rể vài năm, còn cô gái bắt đầu búi tóc ngược lên đỉnh đầu, đó là dấu hiệu đã có chồng. Thường họ sinh vài đứa con mới cưới. Nhà trai phải có bạc trắng làm lễ cưới nộp cho nhà gái, còn nhà gái phải cho của hồi môn để cô dâu đem về nhà chồng. Ít ngày sau lễ đón dâu, đôi vợ chồng mới đến nhà bố mẹ vợ làm lễ lại mặt.

Văn hóa

Nền văn nghệ dân gian Cống khá phong phú. Với các làn điệu dân ca sâu lắng người ta hát vào dịp lễ hội vui chung.

Nhà cửa

Người Cống thường ở nhà sàn, nhà nào cũng ngăn ra thành 3-4 gian, gian giữa là nơi tiếp khách, chỉ có một cửa ra vào ở đầu hồi và một cửa sổ ở gian giữa.

Trang phục

Chủ yếu biểu hiện qua trang phục nữ. Ống tay áo trang trí giống Hà Nhì. Cổ trong giống cư dân Việt Mường, cúc giống phong cách Môn - Khơ me. Váy đen, khăn đen không trang trí.